

PGS. TS. KTS. NGUYỄN ĐÌNH THI (C)
TS. KTS. LÊ HỒNG DÂN



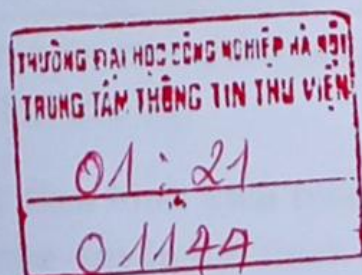
KIẾN TRÚC NHÀ Ở NÔNG THÔN VÙNG DUYÊN HẢI BẮC BỘ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG



PGS. TS. KTS. NGUYỄN ĐÌNH THI (Chủ biên)
TS. KTS. LÊ HỒNG DÂN

KIẾN TRÚC NHÀ Ở NÔNG THÔN VÙNG DUYÊN HẢI BẮC BỘ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU



NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG

**Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện
Quốc gia Việt Nam**

Nguyễn Đình Thi

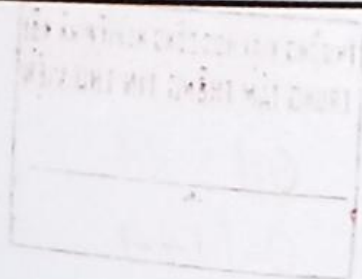
Kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ
thích ứng với biến đổi khí hậu / Nguyễn Đình Thi
(ch.b.), Lê Hồng Dân. - H. : Xây dựng, 2022. - 350
tr. ; 21 cm

ISBN 978-604-82-7053-7

1. Kiến trúc 2. Nhà ở 3. Nông thôn 4. Biến đổi khí
hậu 5. Bắc Bộ 6. Việt Nam

728.3709597091734 - dc23

XDM0015p-CIP



MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời nói đầu</i>	3
Danh mục các ký hiệu, các chữ viết tắt	11
Chương 1. Chức năng, yêu cầu, phân loại và giá trị kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ	
1.1. Một số khái niệm chung	15
1.2. Chức năng và yêu cầu đối với kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ	19
1.3. Phân loại làng nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ	30
1.4. Những giá trị kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ	36
Chương 2. Sơ lược tình hình kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng	
2.1. Tại vùng duyên hải một số nước trên thế giới	49
2.2. Tại một số vùng duyên hải ở Việt Nam	70

Chương 3. Tình hình tổ chức không gian kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

- 3.1. Quá trình phát triển kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ 91
- 3.2. Tình hình tổ chức không gian kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng 96
- 3.3. Nhận xét, đánh giá chung 114

Chương 4. Một số cơ sở khoa học tổ chức không gian kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

- 4.1. Các cơ sở lý thuyết 119
- 4.2. Các yếu tố tác động ảnh hưởng đến kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng 127
- 4.3. Một số bài học kinh nghiệm thực tiễn 161
- 4.4. Các cơ sở pháp lý 168

Chương 5. Quan điểm, nguyên tắc và hệ thống tiêu chí tổ chức không gian kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

- 5.1. Quan điểm và nguyên tắc tổ chức không gian kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng 201

5.2. Hệ thống tiêu chí tổ chức không gian kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng	208
Chương 6. Giải pháp tổ chức không gian kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng	
6.1. Giải pháp tổ chức cấu trúc không gian làng	227
6.2. Giải pháp tổ chức không gian kiến trúc nhà ở	260
6.3. Giải pháp sử dụng công nghệ xây dựng và vật liệu thân thiện với môi trường	275
6.4. Giải pháp tiết kiệm và tái tạo năng lượng nhằm giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên	280
6.5. Giải pháp quản lý, phát triển không gian kiến trúc nhà ở nông thôn với sự tham gia của cộng đồng dân cư	285
Chương 7. Bổ sung hệ thống văn bản quản lý, phát triển kiến trúc nhà ở nông thôn vùng duyên hải Bắc Bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng	
7.1. Bổ sung bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới về xây dựng, phát triển không gian làng và kiến trúc nhà ở nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng	293

- 7.2. Bổ sung, hoàn thiện các tiêu chuẩn,
quy chuẩn về thiết kế kiến trúc nhà ở nông thôn
vùng duyên hải thích ứng với biến đổi khí hậu,
nước biển dâng

302

Danh mục tài liệu tham khảo

323

LỜI NÓI ĐẦU

Việt Nam là một trong những quốc gia bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất của biến đổi khí hậu. Khu vực sẽ chịu ảnh hưởng nhiều nhất về biến đổi khí hậu, nước biển dâng là các tỉnh ven biển đồng bằng sông Cửu Long và vùng duyên hải Bắc Bộ. Do tác động của biến đổi khí hậu nên tần suất và cường độ thiên tai ngày càng gia tăng, gây ra nhiều tổn thất lớn về người, nhà ở, tài sản, các cơ sở hạ tầng về kinh tế, văn hóa, xã hội và tác động xấu đến môi trường. Chỉ tính trong 10 năm gần đây, các loại thiên tai như: Bão, lũ quét, sạt lở đất, úng ngập, hạn hán, xâm nhập mặn và các thiên tai khác đã làm thiệt hại đáng kể về người và tài sản, làm chết và mất tích hơn 9.500 người, giá trị thiệt hại về tài sản ước tính chiếm khoảng 1,5% GDP/năm [24].

Các tỉnh duyên hải Bắc Bộ bao gồm 05 tỉnh, thành: Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định và

Ninh Bình, có tổng diện tích tự nhiên khoảng 12.005 km², dân số khoảng 8,3-8,65 triệu người và dự kiến đến năm 2025 vào khoảng 8,7-9 triệu người [71]. Là vùng phát triển kinh tế - xã hội quan trọng và là “mặt tiền” của miền Bắc nước ta, nơi tập trung mật độ dân cư cao, tiềm năng phát triển kinh tế ven biển rất to lớn và có vị trí chiến lược đối với công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của cả nước. Đánh giá tiềm năng phát triển kinh tế ven biển của vùng duyên hải Bắc Bộ, tại Quyết định số 865/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng duyên hải Bắc Bộ đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050 đã chỉ rõ: “Phát huy mọi tiềm năng lợi thế để phát triển duyên hải Bắc Bộ thành vùng kinh tế tổng hợp (công nghiệp, du lịch và dịch vụ...) có vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, đặc biệt là chiến lược kinh tế biển; định hướng đến năm 2050 duyên hải Bắc Bộ là vùng kinh tế quan trọng tầm quốc gia và quốc tế, có vị thế ảnh hưởng đặc biệt với vùng Thủ đô Hà Nội, vùng kinh tế Nam Trung Quốc và vành đai kinh tế vịnh Bắc Bộ, là một vùng trọng điểm của chiến lược biển Việt Nam. Là khu vực phát triển

năng động, có môi trường đầu tư thuận lợi, chất lượng sống đô thị nông thôn cao, đồng thời là trung tâm văn hóa - lịch sử, đào tạo nguồn nhân lực và là trung tâm du lịch lớn của cả nước” [71].

Tuy nhiên, hiện nay vùng duyên hải Bắc Bộ là khu vực chịu ảnh hưởng nhiều nhất của biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Theo kịch bản biến đổi khí hậu quốc gia, nếu nước biển dâng khoảng 100cm vào cuối thế kỷ 21, sẽ có khoảng 16,8% diện tích vùng đồng bằng sông Hồng có nguy cơ bị ngập [11]. Chỉ tính riêng vùng duyên hải Bắc Bộ có tới gần 33,5% diện tích bị ngập, trong đó bốn tỉnh thuộc phạm vi nghiên cứu có nguy cơ bị ngập cao nhất bởi nước biển dâng với gần 40,6% diện tích. Như vậy, trong thời gian tới sẽ có hàng triệu dân cư không còn đất đai sinh sống và canh tác nông nghiệp, gây khó khăn cho đời sống của người dân vùng duyên hải Bắc Bộ. Mặt khác biến đổi khí hậu, nước biển dâng sẽ làm ảnh hưởng đến cấu trúc không gian làng, xã; ảnh hưởng đến không gian kiến trúc khuôn viên ngôi nhà và các chức năng không gian nhà ở; ảnh hưởng đến quá trình sản xuất nông nghiệp của người dân.

KIẾN TRÚC NHÀ Ở NÔNG THÔN VÙNG DUYÊN HẢI BẮC BỘ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
TRUNG TÂM THÔNG TIN TH



Mã sách: 012101144

QUÉT MÃ QR



ĐỂ NHẬN NHIỀU ƯU ĐÃI
TỪ HỆ THỐNG CỦA CHÚNG TÔI

NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG

Trụ sở: 37 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội

Tel: 024. 39780753/ 024.39741791 Hotline: 0888.080.290

Email: banhang@nxbxaydung.com.vn

SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẶT HÀNG

ISBN: 978-604-82-7053-7



► www.nxbxaydung.com.vn